TÒA ÁN NHÂN DÂN WỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 304/2019/QĐST – HNGĐ	*G, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 482/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: chị Thạch Thị T; sinh năm 1990; NKTT: thôn 7 xã N, Wện G, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn 1 xã N, Wện G, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: anh Nguyễn Bá C; sinh năm 1986; NKTT và cư trú tại: thôn 7, xã N, Wện G, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị T và anh Nguyễn Bá C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con: Chị Thạch Thị T và anh Nguyễn Bá C có 03 con chung là cháu Nguyễn Bá Quang W sinh ngày 19/7/2009, cháu Nguyễn Bá W Việt, sinh ngày 21/12/2011 và cháu Nguyễn Ngọc E, sinh ngày 02/5/2018. Khi ly hôn, chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Bá W Việt, cháu Nguyễn Ngọc E và anh C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Bá Quang W, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi cháu W, cháu Việt và cháu Lâm đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có thay đổi khác.

Không ai được quyền ngăn cản việc gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung vợ chồng: Chị Thạch Thị T và anh Nguyễn Bá C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Thạch Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự Wện G theo biên lai số AA/2010/0004795 ngày 03/10/2019 nay được hoàn lại 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS Wện G
- THADS Wện G
- UBND xã N
(số ĐKKH 05/2009)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung